TAND THÀNH PHỐ LAI CHÂU **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HSST
Ngày 27 - 8 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Vũ Đức Long**

Các hội thẩm nhân dân:

Bà: **Nghiêm Thị Kim Huê**

Bà: **Nguyễn Lệ Thuỷ**

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà **Lê Thị Lệ Quyên** Thư ký TAND thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:

Ông: **Đào Mạnh Hân** Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2019 mở phiên tòa công khai sơ thẩm tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu để xét xử vụ án hình sự thụ lý số 24/2019/HSST ngày 22 tháng 7 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-HS ngày 14/8/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn K**; Sinh năm: 1993 tại tỉnh Hoà Bình; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: bản Co Muông, xã Khổng Lào, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Học vấn: 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố: Không xác định, mẹ Bùi Thị Đ – sinh năm 1966 (hiện lao động tại Trung Quốc, không rõ địa chỉ); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Có vợ là Phìn Thị N – sinh năm 1998 và có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: tốt; Bị bắt tạm giữ từ ngày 09/5/2019 cho đến ngày 15/5/2019 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; Ngày 09/7/2019 bị bắt tạm giam (do vi phạm nghĩa vụ cam đoan) hiện bị cáo đang bị tam giam (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 50 phút ngày 09/5/2019 Tổ công tác Công an Phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu đang làm nhiệm vụ phát hiện Bùi Văn K (sinh năm 1993; trú tại bản Co Muông, xã Khổng Lào, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu) đang đi trên đường Nguyễn Viết Xuân thuộc khu vực tổ 14, phường

Tân Phong có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra phát hiện tay phải của K cầm bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long (màu vàng), bên trong là gói nhỏ bằng mảnh giấy bạc (một mặt màu vàng, một mặt màu trắng) chứa chất bột khô màu trắng, K khai đó là heroine của T nhờ cầm hộ. Phát hiện bên trong túi quần bên trái của K có 01 gói ngoài bằng hai lớp (lớp ngoài là tờ tiền 1.000VNĐ, lớp trong là mảnh giấy màu trắng) bên trong là chất bột khô màu trắng, K khai đó là heroine K mua để sử dụng cho bản thân; Tiếp tục kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải của K 01 bơm kim tiêm bằng nhựa màu trắng, đã qua sử dụng. Tổ công tác lập biên bản đưa K về trụ sở làm rõ.

Tại cơ quan điều tra K khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 09/5/2019 K đi chở chuối về thì vào nhà D (khoảng 45 tuổi, ở cùng anh trai là D1, không rõ họ tại bản Huổi Phặc, xã Khổng Lào, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu) với mục đích là mua heroine để sử dụng cho bản thân; K mua được của D 01 gói heroine được gói ngoài bằng mảnh giấy màu trắng với giá 80.000VNĐ (01 tờ 50.000VNĐ, 01 tờ 20.000VNĐ và 01 tờ 10.000VNĐ); Sau đó K mang ra khu ruộng gần nhà D để sử dụng một ít (bằng hình thức chích), số còn lại K gói lại và dùng tờ tiền 1.000VNĐ gói thêm lớp bên ngoài và bỏ vào túi quần bên trái đang mặc, chiếc bơm kim tiêm vừa sử dụng K cho vào túi quần bên phải. Sau đó K đi về thì gặp T (là bạn của K, không rõ họ, nhà ở bản Huổi Phặc, xã Khổng Lào, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu), T nhờ K chở lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu để ký giấy mổ cho mẹ T, K nhất trí và chở T đi bằng xe của mình nhãn hiệu SIRIUS (không có biển số, không nhớ số khung, số máy, xe K mua để chở chuối). Đến đường Nguyễn Viết Xuân, T bảo đổi lái, đi được một đoạn T dừng xe đưa cho K bao thuốc là Thăng Long màu vàng và nói trong đó có một gói (K hiểu là có một gói heroine) bảo K giữ rồi T đi tìm mua nước cất và bơm kim tiêm để cùng nhau sử dụng. T đi được một lúc thì K bị cơ quan điều tra phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Cùng ngày 09/5/2019 Cơ quan điều tra tiến hành mở niêm phong, cân tịnh trọng lượng (BL33-34); Chất bột khô vòn cục màu trắng thu giữ trong túi quần bên trái của K sau khi đã loại bỏ 02 lớp giấy gói có khối lượng là 0,07gam Hội đồng nhất trí lấy toàn bộ và gói ngoài bằng mảnh giấy màu trắng, ký hiệu M1 gửi giám định không hoàn lại; Chất bột khô vòn cục màu trắng thu giữ trong tay phải của K sau khi đã loại bỏ vỏ bao thuốc lá và mảnh giấy bạc có khối lượng là 0,13gam Hội đồng nhất trí lấy toàn bộ và gói ngoài bằng mảnh giấy màu trắng, ký hiệu M2 gửi giám định không hoàn lại. Còn lại 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 mảnh giấy bạc (một mặt trắng, một mặt vàng); 01 mảnh giấy màu trắng; 01 tờ tiền mệnh giá 1.000VNĐ; 01 bơm kim tiêm màu trắng. Được niêm phong trong một phong bì công văn của Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Ngày 10/5/2019 Cơ quan điều tra thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp Nhà và nơi ở của Pờ Văn D (trú tại bản Huổi Phặc, xã Khổng Lào, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu). Tuy nhiên không thu giữ được gì.

Căn cứ lời khai của K, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh và triệu tập Pờ Văn D sinh năm 1974 và Pờ Văn T sinh năm 1999, đều trú tại bản Huổi Phặc, xã Khổng Lào, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Tuy nhiên cả D và T không có mặt tại địa phương, đi đâu không rõ.

Kết luận giám định số 215/GĐ-KTHS ngày 11/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu (BL38) đã kết luận: *02 (hai) mẫu vật (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Bùi Văn K gửi giám định đều là ma tuý, loại heroine*.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Sau khi đưa K về trụ sở để điều tra làm rõ, Cơ quan điều tra đã xét nghiệm chất ma tuý đối với K, kết quả K dương tính với heroine.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKSTP ngày 19/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu (BL113-118) đã truy tố Bùi Văn K về tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*** theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo biết tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo nghiện, để thoả mãn nhu cầu của bản thân nên vẫn cố tình thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Bùi Văn K đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm a khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; Xử phạt bị cáo từ 16 đến 20 tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, khấu trừ thời hạn tạm giữ cho bị cáo; Miễn hình phạt bổ sung; Vật chứng xử lý theo quy định; Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu, của Điều tra viên; Của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy các hành vi, quyết định tố tụng khác của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: 12 giờ 50 phút ngày 09/5/2019 tại khu vực đường Nguyễn Viết Xuân thuộc tổ 14,

phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu; Bùi Văn K đã có hành vi tàng trữ 0,20gam heroine, mục đích tàng trữ để sử dụng cho nhu cầu của bản thân, thì bị kiểm tra phát hiện bắt giữ. Bị cáo khai số 0,07gam heroine thu giữ trong túi quần là của bị cáo, còn số 0,13gam heroine trong bao thuốc lá Thăng Long là bị cáo cầm hộ Pờ Văn T. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh T không có mặt tại địa phương, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu nào khác chứng minh vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng số 0,20gam heroine thu giữ trên người bị cáo là hoàn toàn phù hợp.

Điều 249/BLHS quy định:

1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

...

c) ... Heroine .. có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05gam.

...

Bị cáo ý thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, tuy nhiên để sử dụng cho nhu cầu của bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý, hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy".***

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về ma túy, hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, là mầm mống làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự an ninh trong quần chúng nhân dân.

[3] Nhân thân bị cáo: Bị cáo là người dân tộc Mường, sinh ra tại tỉnh Hoà Bình, bị cáo không biết bố là ai, sau đó cùng mẹ lên Lai Châu sinh sống; được đi học hết lớp 09/12, ở nhà lao động, đi làm thuê, lớn lên xây dựng gia đình. Có nhân thân tốt thể hiện ở việc bị cáo chưa vi phạm pháp luật và bị xử phạt lần nào; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; Mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho nhu cầu của bản thân. Do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS đối với bị cáo; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào;

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và cho gia đình.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 249/BLHS quy định: *Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.* Bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, tuy nhiên bị cáo sinh sống cùng vợ và 02 con nhỏ, đi làm thuê không có công việc ổn định, không có tài sản riêng, nên HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng của vụ án:

0,20gam heroine đã gửi đi giám định không hoàn lại nên không xem xét.

01 mảnh giấy màu trắng; 01 mảnh giấy bạc (một mặt màu vàng, một mặt màu trắng); 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long (màu vàng); 01 bơm kim tiêm màu trắng (đã qua sử dụng), hết giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 1.000VNĐ.

[6] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ cần được chấp nhận.

[7] Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 47/BLHS; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

[1] Tuyên bố bị cáo **Bùi Văn K** phạm tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"***.

[2] Xử phạt bị cáo **Bùi Văn K** 16 (mười sáu) tháng tù, được khấu trừ 06 (sáu) ngày tạm giữ, còn phải thi hành tiếp 15 tháng 24 ngày. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 09/7/2019.

[3] Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

[4] Tịch thu: 01 mảnh giấy màu trắng; 01 mảnh giấy bạc (một mặt màu vàng, một mặt màu trắng); 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long (màu vàng); 01 bơm kim tiêm màu trắng, để tiêu huỷ.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 1.000VNĐ.

Vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu. Tình trạng vật chứng như Biên bản giao giữa Công an và Chi cục THA dân sự thành phố Lai Châu hồi 15 giờ 40 phút ngày 22/7/2019.

[5] Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố Lai Châu;
- Chi cục THADS thành phố;
- Bị cáo;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Đức Long